

PHONG TRÀO DÂN TỘC DÂN CHỦ Ở VIỆT NAM TỪ NĂM 1919 ĐẾN NĂM 1925

1. Những chuyển biến mới về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất

1.1. Chính sách khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp

a. Nguyên nhân

- Sau Chiến tranh thế giới nhất, Pháp bị tàn phá nặng nề với hơn 1.4 triệu người chết và bị thương, nhiều thành phố, làng mạc, nhà máy, ... bị phá hủy, thiệt hại về vật chất ước tính khoảng 200 tỉ Phơ-răng.

⇒ Để bù đắp thiệt hại do chiến tranh gây ra, ngay sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, Pháp đẩy mạnh khai thác các thuộc địa ở Đông Dương (mà chủ yếu là ở Việt Nam).

b. Thời gian tiến hành

- Chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp ở Đông Dương (chủ yếu là ở Việt Nam) diễn ra trong những năm 1919 – 1929.

c. Quan điểm

- Tập trung đầu tư vào những ngành kinh tế: vốn ít, lời nhiều, khả năng thu hồi vốn nhanh; những ngành kinh tế không có khả năng cạnh tranh với kinh tế chính quốc.

- Khai thác nhằm vơ vét, bóc lột, không nhằm phát triển kinh tế thuộc địa.

- Khai thác nhằm mục đích biến Việt Nam thành thị trường độc chiếm của Pháp.

d. Nội dung khai thác

- Nông nghiệp:

- Là ngành kinh tế được quan tâm, đầu tư vốn nhiều nhất.
- Thực dân Pháp đẩy mạnh việc cướp đoạt ruộng đất để lập đồn điền (chủ yếu là đồn điền cao su).

- Công nghiệp:

- Tập trung chủ yếu vào khai thác than và kim loại (thiếc, kẽm,...).
- Hạn chế sự phát triển của các ngành công nghiệp nặng; mở mang một số ngành công nghiệp nhẹ nhằm tận dụng nguồn nguyên liệu, nhân công và phục vụ cho cuộc sống sinh hoạt của Pháp.

- Thương nghiệp: độc chiếm thị trường Việt Nam.

- Đánh thuế nặng vào hàng hóa từ bên ngoài (Trung Quốc, Nhật Bản) nhập vào Việt Nam.
- Giảm thuế hoặc miễn thuế với hàng hóa của Pháp.

- Giao thông vận tải: phát triển nhằm phục vụ cho công cuộc khai thác và mục đích quân sự.



Hình 1: Nguồn lợi của Thực dân Pháp ở Việt Nam

e. Tác động

- Tác động tích cực:

- Góp phần làm chuyển biến đời sống kinh tế - xã hội của Việt Nam => tạo điều kiện bên trong cho sự xuất hiện và phát triển của con đường cứu nước theo khuynh hướng vô sản.
- Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa từng bước được du nhập vào Việt Nam => góp phần làm thay đổi bộ mặt kinh tế ở một số vùng.
- Bổ sung thêm các lực lượng mới cho phong trào yêu nước (tiểu tư sản, tư sản dân tộc ...).

- Tác động tiêu cực:

- Tài nguyên vơi cạn.
- Xã hội phân hóa sâu sắc.
- Văn hóa dân tộc bị xói mòn.
- Mâu thuẫn dân tộc giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp ngày càng sâu sắc.

1.2. Chính sách chính trị, văn hóa, giáo dục của thực dân Pháp

a. Chính sách

- Về chính trị:

- Thực hiện các chính sách "chia để trị"; chia rẽ khối đoàn kết dân tộc của nhân dân Việt Nam.
- Tăng cường bộ máy quân sự, cảnh sát, nhà tù, mật thám, ...
- Thực hiện một số cải cách chính trị - hành chính.

- Về văn hóa:

- Thi hành chính sách văn hóa giáo dục nô dịch
- Khuyến khích các hoạt động mê tín dị đoan, các tệ nạn xã hội, ...



Hình 2: Người dân An Nam hút thuốc phiện

- Về giáo dục:

- Hạn chế mở trường học
- Xuất bản các sách báo để tuyên truyền cho chính sách “khai hóa” của thực dân và gieo rắc ảo tưởng hoà bình
- Hợp tác với thực dân cướp nước và vua quan bù nhìn bán nước

b. Hậu quả

- Gây ra tâm lý tự ti dân tộc.
- Trói buộc, kìm hãm nhân dân Việt Nam trong vòng ngu dốt, lạc hậu, làm suy yếu giống nòi.
- Sự du nhập của các luồng văn hóa phương Tây vào Việt Nam dẫn tới tình trạng lai căng về văn hóa, lối sống....

1.3. Những chuyển biến mới về kinh tế và giai cấp xã hội ở Việt Nam

a. Chuyển biến về kinh tế

- Kinh tế Việt Nam có bước phát triển mới, song về cơ bản vẫn trong tình trạng nghèo nàn, lạc hậu và phụ thuộc nặng nề vào kinh tế Pháp.
- Sự chuyển biến chỉ mang tính chất cục bộ ở một số khu vực, một số địa phương (Hà Nội, Hải Phòng, Sài Gòn, ...)

b. Chuyển biến về xã hội

Dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, xã hội Việt Nam có sự phân hóa sâu sắc.

- Giai cấp địa chủ phong kiến:

- Đại địa chủ: cấu kết chặt chẽ với thực dân Pháp, đàn áp, bóc lột nhân dân, chống lại cách mạng.
- Trung và tiểu địa chủ: có tinh thần chống đế quốc, tham gia phong trào yêu nước khi có điều kiện.

- Giai cấp tư sản:

- Tư sản mại bản có quyền lợi gắn với đế quốc, nên cấu kết chặt chẽ về chính trị với chúng.
- Tư sản dân tộc: ít nhiều có tinh thần dân tộc, dân chủ chống đế quốc, phong kiến, nhưng lập trường không kiên định, dễ dàng thỏa hiệp.

- Giai cấp tiểu tư sản: tăng nhanh về số lượng; có tinh thần hăng hái cách mạng và là một lực lượng quan trọng trong cách mạng dân tộc, dân chủ ở Việt Nam.
- Giai cấp nông dân: bị áp bức, bóc lột nặng nề nên có tinh thần chống đế quốc và phong kiến, là lực lượng hăng hái và đông đảo của cách mạng.
- Giai cấp công nhân: tăng nhanh về số lượng và ngày càng trưởng thành về ý thức chính trị, có tinh thần yêu nước, là lực lượng chính và nắm giữ vai trò lãnh đạo cách mạng.

2. Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1919 đến 1925

2.1. Hoạt động của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và một số người Việt ở nước ngoài

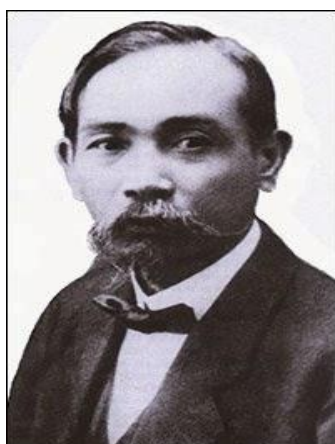
a. Hoạt động của Phan Bội Châu



Hình 3: Phan Bội Châu

- Cuối năm 1917, Phan Bội Châu được thực dân Pháp trả tự do.
- Phan Bội Châu tiếp nhận ảnh hưởng của cách mạng tháng Mười.
- Giữ lúc chưa thể thay đổi được tình hình, phong trào yêu nước, cách mạng ở Việt Nam có nhiều chuyển biến mới, tháng 6/1925, Phan Bội Châu bị thực dân Pháp bắt, kết án tù và đưa về Huế an trí.

b. Hoạt động của Phan Châu Trinh



Hình 4: Phan Chu Trinh

- Năm 1922, vua Khải Định sang Pháp dự Hội chợ thuộc địa để khuếch trương “công lao khai hóa” của Pháp. Phan Châu Trinh viết Thất điều thư, vạch ra 7 tội đáng chém của vua.
- Tổ chức diễn thuyết, lên án chế độ quân chủ và quan trường ở Việt Nam.
- Tiếp tục hô hào “khai dân chí, chấn dân khí, hậu dân sinh”.
- Tháng 6/1925, Phan Châu Trinh về nước, tiếp tục truyền bá, đả phá chế độ quân chủ, đề cao dân quyền, ...

c. Hoạt động của một số người Việt ở nước ngoài

- 1925, Việt kiều tại Pháp thành lập tổ chức “Hội những người lao động trí óc Đông Dương”.
- 1923, tổ chức Tâm tâm xã được thành lập tại Quảng Châu (Trung Quốc).
- 19/6/1924, Phạm Hồng Thái tổ chức ám sát toàn quyền Pháp tại Sa Diện (Quảng Châu, Trung Quốc).

2.2. Hoạt động của tư sản, tiểu tư sản, công nhân

a. Hoạt động của tư sản

- Năm 1919, tổ chức tẩy chay tư sản Hoa kiều, vận động người Việt dùng hàng Việt Nam.
- Năm 1923, đấu tranh chống độc quyền thương cảng Sài Gòn và chống độc quyền xuất khẩu lúa gạo Nam Kỳ của tư bản Pháp.
- Thành lập các tổ chức chính trị nhằm tập hợp lực lượng đấu tranh:
 - Đảng Lập hiến (do Bùi Quang Chiêu đứng đầu)
 - Nhóm Nam Phong (Phạm Quỳnh đứng đầu)
 - Nhóm Trung Bắc tân văn (Nguyễn Văn Vĩnh đứng đầu).
- Sử dụng báo chí để bênh vực quyền lợi cho mình, đưa ra một số khẩu hiệu đòi tự do dân chủ nhằm tập hợp lực lượng, tranh thủ sự ủng hộ của quần chúng để làm áp lực đối với Pháp.

=> Các cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản còn nặng về mục tiêu kinh tế; thái độ đấu tranh không kiên định, dễ đi đến thỏa hiệp khi thực dân Pháp nhượng bộ quyền lợi.

b. Hoạt động của tiểu tư sản

- Thành lập các tổ chức chính trị để tập hợp lực lượng đấu tranh: Việt Nam Nghĩa đoàn, Hội phục Việt, Đảng Thanh niên, ...
- Thành lập các nhà xuất bản tiến bộ như: Cường học thư xã, Nam đồng thư xã, Quan hải tùng thư
- Xuất bản nhiều tờ báo tuyên truyền những tư tưởng tiến bộ như: Chuông rè, An Nam trẻ, Người nhà quê.
- Một số hoạt động đấu tranh khác:
 - Đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả nhà yêu nước Phan Bội Châu (1925).
 - Lễ truy điệu, để tang cụ Phan Châu Trinh (1926), ...



Hình 5: Lễ truy điệu Phan Châu Trinh (1926)

=> Các cuộc đấu tranh diễn ra sôi nổi nhưng bùng bọt nhất thời, dễ bị tan vỡ khi bị thực dân Pháp đàn áp hoặc nhượng bộ.

c. Phong trào công nhân

Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào công nhân Việt Nam phát triển lên một bước cao hơn:

- Hình thức đấu tranh chuyển từ đập phá máy móc, đốt công xưởng, ... sang bãi công.
- Xuất hiện một số tổ chức chính trị đầu tiên của giai cấp vô sản, như: Công hội (1920), Liên đoàn công nhân tàu biển Viễn Đông (1921), ...
- Tháng 8/1925, cuộc bãi công của công nhân Ba Son giành thắng lợi.

=> Đánh dấu bước tiến mới của phong trào công nhân – công nhân Việt Nam bước đầu đi vào đấu tranh có tổ chức và mục đích chính trị rõ ràng.

2.3. Hoạt động yêu nước của Nguyễn Ái Quốc



Hình 6: Nguyễn Ái Quốc

- Nguyễn Tất Thành xuất thân trong một gia đình Nho giáo yêu nước ở xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Là một thanh niên sớm có lòng yêu nước, nhận thấy những hạn chế trong chủ trương cứu nước của các vị tiền bối, nên ông quyết định ra đi tìm đường cứu nước (1911).

- Sau nhiều năm bôn ba khắp thế giới, Nguyễn Tất Thành trở lại Pháp 1917, gia nhập Đảng Xã hội Pháp 1919.

- 18/6/1919, thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp, Nguyễn Ái Quốc gửi tới hội nghị Versailles “Bản yêu sách của nhân dân An Nam” đòi Pháp và Đồng minh thừa nhận quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng của nhân dân An Nam.

- Tháng 07/1920 Nguyễn Ái Quốc đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của V.I.Lênin, khẳng định con đường giành độc lập, tự do của nhân dân Việt Nam.

- 25/12/1920, tham dự Đại hội Đại biểu của Đảng Xã hội Pháp ở Tua, gia nhập Quốc tế Cộng sản, trở thành đảng viên Cộng sản và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp.

=> Các sự kiện trên đã đánh dấu bước ngoặt về tư tưởng, Nguyễn Ái Quốc đã từ chủ nghĩa dân tộc đến với chủ nghĩa cộng sản, từ chiến sĩ chống chủ nghĩa thực dân thành chiến sĩ quốc tế vô sản, là người mở đường cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở Việt Nam.

- 1921, Người lập Hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa ở Paris để đoàn kết các lực lượng cách mạng chống chủ nghĩa thực dân, ra báo “Người cùng khổ” là cơ quan ngôn luận của Hội.

- Người còn viết bài cho báo Nhân đạo, Đời sống công nhân..., đặc biệt là tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp.

- 6/1923: Người đến Liên Xô dự Hội nghị Quốc tế nông dân (10/1923) và Đại hội Quốc tế Cộng sản lần V (1924)

- 11/11/1924, Người về Quảng Châu (Trung Quốc) trực tiếp tuyên truyền, giáo dục lý luận, xây dựng tổ chức cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam.

- 6/1925: Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên nhằm tổ chức và lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống Pháp.

- Ý nghĩa:

- Người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc, gắn liền với chủ nghĩa xã hội, kết hợp tinh thần yêu nước với tinh thần quốc tế vô sản.
- Chuẩn bị về tư tưởng cho cách mạng Việt Nam.
- Chuẩn bị về tổ chức cho cách mạng Việt Nam.

3. Luyện tập

Câu 1: Nêu chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất

Gợi ý trả lời

Pháp tăng cường đầu tư vào Việt Nam:

- Vốn đầu tư chủ yếu là vào nông nghiệp (trong đó nhiều nhất là đồn điền cao su).
- Mở mang một số ngành công nghiệp: dệt, muối...Coi trọng việc khai thác mỏ, đặc biệt là mỏ than.
- Thương nghiệp: giao lưu buôn bán nội địa phát triển mạnh.
- Giao thông vận tải được phát triển, chủ yếu phục vụ mục tiêu của chúng.
- Ngân hàng Đông Dương nắm toàn bộ quyền chỉ huy nền kinh tế Đông Dương.
- Pháp cho tăng các loại thuế

=> Nhằm mục đích bóc lột nền kinh tế Việt Nam, mang lại lợi ích kinh tế cho tư bản Pháp, nhằm phục hồi nền kinh tế Pháp sau chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu 2: Dưới tác động của chính sách khai thác thuộc địa của thực dân Pháp, các giai cấp ở Việt Nam có sự biến chuyển ra sao?

Gợi ý trả lời

- Giai cấp địa chủ phong kiến tiếp tục bị phân hóa. Một bộ phận địa chủ vừa và nhỏ tham gia vào phong trào chống Pháp.
- Giai cấp nông dân: mâu thuẫn của giai cấp này đối với đế quốc và tay sai vô cùng gay gắt. Đây là lực lượng cách mạng to lớn của dân tộc.
- Giai cấp tiểu tư sản: phát triển nhanh chóng về số lượng, họ có tinh thần dân tộc, chống thực dân Pháp và tay sai.
- Giai cấp Tư sản: ra đời sau chiến tranh thế giới thứ nhất, phân hóa thành hai bộ phận: Tư sản mại bản (quyền lợi gắn với đế quốc) và Tư bản dân tộc (có khuynh hướng dân tộc và dân chủ).
- Giai cấp công nhân Việt Nam: phát triển nhanh chóng về số lượng, trở thành một động lực của phong trào dân tộc và dân chủ.

Câu 3: Nêu tóm tắt hoạt động yêu nước của người Việt Nam ở nước ngoài trong những năm 1919-1925

Gợi ý trả lời

- Hoạt động của Phan Bội Châu: gây tiếng vang đối với phong trào yêu nước trong nước.
- Hoạt động của Phan Châu Trinh: Phan Châu Trinh viết Thất điều thư, tổ chức diễn thuyết, lên án chế độ quân chủ và quan trường ở Việt Nam, hô hào “Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh” ... Nhiều tầng lớp nhân dân hưởng ứng hoạt động của Phan Châu Trinh.
- Nhiều Việt Kiều chuyển tài liệu, sách báo tiến bộ về nước.

Năm 1923, tại Quảng Châu những người yêu nước thành lập ra Tâm tâm xã.

19/6/1924: Phạm Hồng Thái thực hiện mưu sát toàn quyền Đông Dương Mecslanh ở Sa Diện.

4. Kết luận

Kết thúc bài học, các em cần ghi nhớ:

- Những chuyển biến mới ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất
- Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1919 đến 1925